TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **142**/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Hà, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 184/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Thái Thị Mỹ G**, sinh năm 1992, địa chỉ: Khu phố D, thị trấn C, huyện L, tỉnh Quảng Trị.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Nguyễn Viết S**, sinh năm 1984, địa chỉ: Khu phố P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Thị Mỹ G và anh Nguyễn Viết S đăng ký kết hôn ngày 16/7/2012 tại UBND phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, dù đã cố gắng khắc phục nhiều lần nhưng không đạt được kết quả, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chị G anh S đều có nguyện vọng ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa chị G anh S.

Xét thấy, chị G anh S thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn hôn nhân giữa hai bên đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa chị G anh S.

[2] Về con chung: Chị Thái Thị Mỹ G và anh Nguyễn Viết S có 03 con chung là Nguyễn Viết Đ1, sinh ngày 22/7/2013, Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 30/3/2018 và Nguyễn Lương Tuấn K, sinh ngày 23/4/2019. Khi ly hôn, chị G anh S thống nhất giao cho anh S quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ1 và cháu K, giao cho chị G quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Thái Thị Mỹ G và anh Nguyễn Viết S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Thái Thị Mỹ G và anh Nguyễn Viết S thỏa thuận mỗi người chịu một nửa lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không

thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Thị Mỹ G và anh Nguyễn Viết S thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 63, quyển số 01 ngày 16/7/2012 của UBND Phường B, thành phố Đ hết hiệu lực).*

1.2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Viết S quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con là Nguyễn Viết Đ1, sinh ngày 22/7/2013 và Nguyễn Lương Tuấn K, sinh ngày 23/4/2019; giao cho chị Thái Thị Mỹ G quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con là Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 30/3/2018. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Thái Thị Mỹ G và anh Nguyễn Viết S phải chịu 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm ngàn đồng chẵn)* lệ phí Tòa án, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số CC/2021/0000914 ngày 07/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Chị G, anh S đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAT Quảng Trị;
- VKSNDTP Đông Hà;
- CC THADS Đông Hà;
- Các đương sự;
- UBND P.B, ĐH;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Huyến